TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành (và kể từ ngày đương sự vắng mặt nhận được thông báo kết quả hòa giải thành của Tòa án), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Bà **Ngô Thị M,** sinh năm 1981; địa chỉ: Số B, đường A tháng I, phường T, tỉnh Vĩnh Long (cũ là: Số B, đường A tháng I, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện hợp pháp của bà M:

1. Ông **Trần Hoàng T,** sinh năm 1979; địa chỉ: số F, Phó C, phường P, tỉnh Vĩnh Long (cũ là: số F, Phó C, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long) (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024).

2. Ông **Ung Văn H**, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú: số A, đường P, phường P, tỉnh Vĩnh Long (cũ là: số 159/4/1/17, đường P, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long) (Văn bản ủy quyền ngày 12/12/2024).

- *Bị đơn: Ông* **Huỳnh Anh S,** sinh năm 1967; địa chỉ: Số A, Đ, khu phố H, phường G, TP . (cũ là: Số A, Đ, khu phố H, Phường A, quận B, TP .).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Lê Thị Quế H1,** sinh năm 1974; địa chỉ: Số A, Đ, phường G, TP . (cũ là: Số A, Đ, Phường A, quận B, TP .).

Người đại diện hợp pháp của bà H1: Ông **Trần Minh T1**, sinh năm 1959; địa chỉ: Số C, Nguyễn Quý A, phường T, TP . (cũ là: Số C, N, phường T, quận T, TP .) (Giấy ủy quyền ngày 11/01/2025).

+ Văn phòng C; địa chỉ: Số H, N, phường L, tỉnh Vĩnh Long (cũ là: Số H, N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy hợp đồng ủy quyền ngày 28/5/2024 giữa bà Ngô Thị M với ông Huỳnh Anh S được công chứng tại Văn phòng C, số công chứng 2848, quyển số 05/2024TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/5/2024 đối với thửa đất số 232, tờ bản đồ số 28, diện tích 137,9m^2 loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc Khóm F, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long).

2.2.Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 31/5/2024 giữa bà Ngô Thị M (người đại diện ký hợp đồng là ông Huỳnh Anh S) với bà Lê Thị Quế H1 được công chứng tại Văn phòng C, số công chứng 2911, quyển số 05/2024TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/5/2024 đối với thửa đất số 232, tờ bản đồ số 28, diện tích 137,9m^2 loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc Khóm F, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN192476 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh V) cấp cho bà Ngô Thị M ngày 08/3/2018.

2.3.Ông Huỳnh Anh S tự nguyện trả bà Lê Thị Quế H1 số tiền 1.850.000.000 đồng (một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng), không yêu cầu bà M phải trả với điều kiện từ nay về sau ông S với bà M không có bất cứ liên quan gì đến tài sản chung, nợ chung của nhau, đã giải quyết xong tài sản chung, nợ chung giữa ông S với bà M.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.4. Ông Huỳnh Anh S và bà Lê Thị Quế H1 có nghĩa vụ trả bà Ngô Thị M bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN192476 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh V) cấp cho bà Ngô Thị M ngày 08/3/2018 đối với thửa đất số 232, tờ bản đồ số 28, diện tích 137,9m^2 loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc Khóm F, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Thị M tự nguyện nộp án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu Hủy hợp đồng ủy quyền ngày 28/5/2024 là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng); án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 31/5/2024 là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) và án phí có giá ngạch đối với số tiền ông S phải trả bà H1 là 33.750.000đ (ba mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn

đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) bà M nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006981 ngày 10/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1-Vĩnh Long), bà M còn phải nộp thêm 33.750.000đ (ba mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Quế H1 và ông Huỳnh Anh S không phải chịu án phí.

Hoàn trả bà Lê Thị Quế H1 số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007141 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1-Vĩnh Long).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Mỹ Thuận